

Số: **1110** /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **28** tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả giám sát, kiểm tra, thanh tra nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước” trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021 - 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả giám sát, kiểm tra, thanh tra nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước”;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Công văn số 528/TTr-P1 ngày 04 tháng 6 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả giám sát, kiểm tra, thanh tra nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước” trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; các doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND tỉnh; các đơn vị trực thuộc Trung ương trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra Chính phủ (b/c);
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- UBKT Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HCQT, NCKSTT.

CHỦ TỊCH



Hồ Văn Mười

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả giám sát, kiểm tra, thanh tra nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước” trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021 - 2025

*(Ban hành kèm theo Quyết định số **1110/QĐ-UBND** ngày **28/7/2021** của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Thực hiện Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả giám sát, kiểm tra, thanh tra nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước”, UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả giám sát, kiểm tra, thanh tra nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông như sau:

I. QUAN ĐIỂM

1. Phát huy vai trò, trách nhiệm của cơ quan và người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan và người đứng đầu cơ quan đại diện chủ sở hữu trong hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước; vai trò giám sát của xã hội đối với hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước.

2. Bảo đảm sự phối hợp có hiệu quả trong hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra và đồng bộ với các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước.

3. Tăng cường trách nhiệm, kịp thời xử lý nghiêm hành vi vi phạm pháp luật của các chủ thể có thẩm quyền trong hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước; xử lý nghiêm hành vi vi phạm trong thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định từ hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước.

4. Chú trọng tổng kết thực tiễn, kế thừa và phát huy kinh nghiệm tốt trong giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước.

II. MỤC TIÊU, PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả giám sát, kiểm tra, thanh tra nhằm phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước; bảo đảm việc quản lý, sử dụng có hiệu quả vốn, tài sản của nhà nước tại doanh nghiệp, góp phần nâng cao vai trò của doanh nghiệp nhà nước trong phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm, phạm vi, nội dung giám sát, kiểm tra, thanh tra đối với doanh nghiệp nhà nước.

b) Đổi mới phương thức giám sát, kiểm tra, thanh tra đối với doanh nghiệp nhà nước; tạo lập cơ chế phối hợp đồng bộ, thống nhất, bảo đảm không trùng lặp, chồng chéo trong giám sát, kiểm tra, thanh tra đối với doanh nghiệp nhà nước. Bảo đảm 100% các cuộc thanh tra theo kế hoạch của các cơ quan có chức năng thanh tra không bị trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian thanh tra.

c) Kiến toàn tổ chức; nâng cao ý thức trách nhiệm, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tính chuyên nghiệp của các chủ thể có thẩm quyền trong hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước. Bảo đảm 100% công chức trực tiếp giám sát doanh nghiệp nhà nước được đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về quản trị doanh nghiệp, chính sách pháp luật có liên quan.

d) Tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình và kịp thời phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật của các chủ thể có thẩm quyền trong giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước. Bảo đảm 100% báo cáo giám sát, kết luận kiểm tra, kết luận thanh tra được công khai trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước.

đ) Nâng cao tính chính xác, khách quan, kịp thời, khả thi của các kết luận, kiến nghị, quyết định từ hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra đối với doanh nghiệp nhà nước. Bảo đảm mọi kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý từ hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra được thực hiện nghiêm.

3. Phạm vi, đối tượng của Kế hoạch

a) Phạm vi của Kế hoạch: Tập trung vào hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra thuộc phạm vi thẩm quyền của UBND tỉnh, các Sở, Ban, ngành, các cơ quan có chức năng kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước và các doanh nghiệp nhà nước, trong thời gian 05 năm, từ năm 2021 đến năm 2025.

b) Đối tượng của Kế hoạch: Các chủ thể có thẩm quyền giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước; các chủ thể có trách nhiệm thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định từ hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Rà soát, kiến nghị hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật

Các Sở, Ban, ngành, cơ quan có chức năng giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước và các doanh nghiệp nhà nước trong quá trình thực hiện, chấp hành việc giám sát, kiểm tra, thanh tra thường xuyên rà soát, đánh giá các vướng mắc, bất cập và kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật liên quan các nội dung:

- Quy định về thẩm quyền, trách nhiệm giám sát, kiểm tra, thanh tra đối với doanh nghiệp nhà nước theo hướng phân định rõ thẩm quyền giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước.

- Quy định về phạm vi, nội dung, phương thức giám sát, kiểm tra, thanh tra đối với doanh nghiệp nhà nước.

- Quy định về xử lý vi phạm của các chủ thể có thẩm quyền quản lý và giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước.

- Các quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong tổ chức, hoạt động của doanh nghiệp nhà nước và trong hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước.

- Quy định về việc tiếp nhận, xử lý thông tin, phản ánh khiếu nại, tố cáo đối với hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước.

Các ý kiến, kiến nghị nói trên gửi về Thanh tra tỉnh để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo, kiến nghị với các cơ quan Trung ương hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật.

2. Tăng cường trách nhiệm và sự phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước

a) Tăng cường trách nhiệm và sự phối hợp giữa cơ quan có thẩm quyền giám sát, kiểm tra, thanh tra trong xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính giám sát chặt chẽ, thường xuyên kiểm tra hoạt động của doanh nghiệp nhà nước theo sự ủy quyền, giao nhiệm vụ của UBND tỉnh tại khoản 3, Điều 5, khoản 5, Điều 9 Quy chế nội bộ về tổ chức thực hiện quyền, trách nhiệm của UBND tỉnh đối với các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 1719/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2019 của UBND tỉnh Đắk Nông; đặc biệt là giám sát, kiểm tra giai đoạn chuẩn bị phê duyệt, thực hiện dự án đầu tư có nguồn vốn của nhà nước; định kỳ đánh giá việc thực hiện các dự án đầu tư này của doanh nghiệp và chịu trách nhiệm liên đới nếu thực hiện không đầy đủ trách nhiệm theo chức năng, nhiệm vụ được giao khi xảy ra vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

- Kế hoạch kiểm tra, thanh tra của các Sở, Ban, ngành, cơ quan có thẩm quyền, chức năng kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước (gọi chung là cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra) phải xác định rõ doanh nghiệp là đối tượng kiểm tra, thanh tra; phạm vi, nội dung kiểm tra, thanh tra. Trước ngày 01 tháng 10 hàng năm, cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra yêu cầu các doanh nghiệp nhà nước cung cấp thông tin, tài liệu về phạm vi, nội dung cần kiểm tra, thanh tra để các cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra.

- Trước khi ban hành kế hoạch kiểm tra, thanh tra, cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra đối với doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh là đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm gửi dự thảo kế hoạch kiểm tra, thanh tra về Thanh tra tỉnh để rà soát, xử lý chồng chéo, trùng lặp. Trường hợp phát hiện có chồng chéo, trùng lặp về đối tượng, phạm vi, nội dung, thời gian kiểm tra, thanh tra giữa các cơ quan, Thanh tra tỉnh quyết định cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp kiểm tra, thanh tra và kịp thời thông báo cho cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo kế

hoạch, cơ quan phối hợp trước khi phê duyệt kế hoạch. Trường hợp phát hiện có chồng chéo, trùng lặp về đối tượng, phạm vi, nội dung, thời gian kiểm tra, thanh tra giữa các cơ quan có thẩm quyền ở địa phương và trung ương, Chánh Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với Chánh Thanh tra Bộ quản lý ngành đề xử lý. Trường hợp có sự không thống nhất, Chánh Thanh tra tỉnh báo cáo Thanh tra Chính phủ đề xử lý.

- Cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành thực hiện kiểm tra thường xuyên, định kỳ đối với doanh nghiệp nhà nước về việc tuân thủ pháp luật chuyên ngành, quy định về chuyên môn - kỹ thuật, quy tắc quản lý thuộc ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

b) Tăng cường trách nhiệm và sự phối hợp giữa cơ quan có thẩm quyền trong hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước:

- Khi cần thiết, cơ quan đại diện chủ sở hữu, cơ quan được ủy quyền giám sát đề nghị cơ quan quản lý nhà nước phối hợp giám sát doanh nghiệp nhà nước. Cơ quan được đề nghị có trách nhiệm cử người tham gia.

Trong quá trình giám sát, nếu phát hiện có dấu hiệu vi phạm cần kiểm tra, thanh tra đột xuất, cơ quan đại diện chủ sở hữu, cơ quan được ủy quyền giám sát kịp thời tiến hành kiểm tra theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền tiến hành kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật. Trường hợp không quyết định kiểm tra, thanh tra, trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đề nghị, cơ quan được đề nghị phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Khi cần thiết, cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra đề nghị đại diện chủ sở hữu, cơ quan được ủy quyền của chủ sở hữu, cơ quan quản lý nhà nước khác phối hợp kiểm tra doanh nghiệp nhà nước. Cơ quan được đề nghị có trách nhiệm cử người tham gia.

Qua kiểm tra, nếu phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật nhưng chưa đủ cơ sở kết luận thì người ra quyết định kiểm tra tiến hành kiểm tra theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền ra quyết định thanh tra. Cơ quan được đề nghị phải xem xét, quyết định thanh tra theo thẩm quyền. Trường hợp không quyết định thanh tra, trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đề nghị, cơ quan được đề nghị phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Trong trường hợp kiểm tra, thanh tra đối với doanh nghiệp nhà nước về nhiều nội dung, khi cần thiết, Chủ tịch UBND tỉnh thành lập đoàn kiểm tra, thanh tra liên ngành. Cơ quan được đề nghị có trách nhiệm cử người tham gia đoàn kiểm tra, thanh tra liên ngành. Trường hợp không cử người tham gia thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Trong quá trình kiểm tra, thanh tra nếu phát hiện có dấu hiệu tội phạm thì người ra quyết định kiểm tra, thanh tra có trách nhiệm chuyển hồ sơ vụ việc sang cơ quan điều tra theo quy định của pháp luật và phối hợp trong điều tra, xử lý vụ việc.

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu, cơ quan được ủy quyền của chủ sở hữu, cơ quan quản lý nhà nước phải kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc chuyển cho cơ

quan có thẩm quyền giám sát, kiểm tra, thanh tra mọi thông tin, phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước.

- Cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra chịu trách nhiệm về nội dung kết luận kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước; việc lấy ý kiến đối với dự thảo kết luận kiểm tra, thanh tra chỉ thực hiện khi cần thiết; kết luận kiểm tra, thanh tra phải chỉ rõ tập thể, cá nhân vi phạm, mức độ trách nhiệm và biện pháp xử lý cụ thể.

c) Tăng cường sự phối hợp giữa cơ quan có thẩm quyền giám sát, kiểm tra, thanh tra trong thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định từ hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước:

Cơ quan đại diện chủ sở hữu, cơ quan được ủy quyền của chủ sở hữu, cơ quan quản lý nhà nước, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý từ hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước; kịp thời thông tin về tình hình triển khai thực hiện, những vướng mắc và biện pháp tháo gỡ.

3. Kiện toàn tổ chức; nâng cao đạo đức công vụ, năng lực chuyên môn và trách nhiệm của các chủ thể có thẩm quyền giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước

a) Rà soát, sắp xếp hợp lý các tổ chức, đơn vị thực hiện nhiệm vụ giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước; bố trí đội ngũ công chức làm công tác tham mưu cho cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước, cơ quan được ủy quyền của chủ sở hữu phải là những người có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, có chuyên môn nghiệp vụ, kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực quản lý tài chính ngân sách, vốn, đầu tư, doanh nghiệp; công khai rộng rãi điều kiện tiêu chuẩn, vị trí chức danh, họ tên, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm công tác, chế độ đãi ngộ của công chức được tuyển dụng, tiếp nhận, bố trí thực hiện nhiệm vụ giám sát trực tiếp doanh nghiệp nhà nước.

b) Bố trí công chức có chuyên môn nghiệp vụ, kinh nghiệm công tác, am hiểu pháp luật về lĩnh vực quản lý tài chính ngân sách, vốn, đầu tư, doanh nghiệp thực hiện nhiệm vụ giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước.

c) Tăng cường tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ về quản lý, sử dụng vốn, tài sản trong doanh nghiệp nhà nước và công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra cho người đứng đầu cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước, công chức trực tiếp thực hiện nhiệm vụ giám sát, kiểm tra, thanh tra và người giữ chức danh lãnh đạo, quản lý trong doanh nghiệp nhà nước.

d) Tăng cường đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các chủ thể có thẩm quyền quản lý doanh nghiệp nhà nước, đại diện chủ sở hữu nhà nước và giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước.

4. Thực hiện minh bạch, trách nhiệm giải trình và ứng dụng công nghệ thông tin trong giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước

a) Thực hiện minh bạch hoạt động của doanh nghiệp nhà nước và hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước

- Các doanh nghiệp nhà nước thực hiện nghiêm túc việc công bố thông tin về tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật; bảo đảm thông tin được công bố phải kịp thời, đầy đủ, chính xác; chịu trách nhiệm về nội dung thông tin được công bố.

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước, cơ quan được ủy quyền của chủ sở hữu có trách nhiệm công khai kịp thời, đầy đủ thông tin về hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra đối với doanh nghiệp nhà nước theo quy định của pháp luật, trong đó, phải công khai trên cổng thông tin điện tử của cơ quan mình về giám sát, kiểm tra, thanh tra tài chính - trừ các nội dung thuộc bí mật nhà nước - bao gồm: Báo cáo tự giám sát của doanh nghiệp nhà nước; kết quả giám sát đầu tư và kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các dự án đầu tư của doanh nghiệp nhà nước; kết quả giám sát, kiểm tra, thanh tra tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước; kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý từ hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước.

- Cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra kịp thời công khai thông tin về hoạt động kiểm tra, thanh tra đối với doanh nghiệp nhà nước theo quy định của pháp luật, trong đó phải công khai trên cổng thông tin điện tử chính thức của cơ quan mình gồm: Kế hoạch, quyết định kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước; kết luận, kiến nghị, quyết định từ hoạt động kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước; kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định từ hoạt động kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước (trừ nội dung thuộc bí mật nhà nước).

b) Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền giám sát, kiểm tra, thanh tra có trách nhiệm giải trình trước thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước trực tiếp về: việc xây dựng kế hoạch; quá trình tiến hành giám sát, kiểm tra, thanh tra; việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định từ hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra theo quy định của pháp luật. Trưởng đoàn, thành viên đoàn, cá nhân được giao nhiệm vụ kiểm tra, thanh tra có trách nhiệm giải trình về việc thực hiện nhiệm vụ được giao với người ra quyết định kiểm tra, thanh tra.

c) Thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền giám sát, kiểm tra, thanh tra có trách nhiệm giải trình về kết luận, kiến nghị, quyết định, hành vi của mình khi có yêu cầu của doanh nghiệp nhà nước và các chủ thể có liên quan bị tác động bởi kết luận, kiến nghị, quyết định, hành vi đó. Việc giải trình được thực hiện theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

d) Thủ trưởng cơ quan đại diện chủ sở hữu, cơ quan được ủy quyền của chủ sở hữu, thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền giám sát, kiểm tra, thanh tra có trách nhiệm ứng dụng công nghệ thông tin trong:

- Công khai thông tin về hoạt động của doanh nghiệp nhà nước và hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước.

- Thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền giám sát, kiểm tra, thanh tra có trách nhiệm ứng dụng phần mềm tác nghiệp trong quá trình tiến hành hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước, đặc biệt là trong các khâu: xây

dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra, thanh tra; theo dõi, quản lý quá trình kiểm tra, thanh tra trực tiếp; xây dựng báo cáo, kết luận kiểm tra, thanh tra; theo dõi việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý từ hoạt động kiểm tra, thanh tra.

- Xây dựng hệ thống dữ liệu điện tử của cơ quan mình về giám sát, kiểm tra, thanh tra, phục vụ việc khai thác, chia sẻ, kết nối, liên thông dữ liệu.

5. Phát huy vai trò của xã hội trong hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước

a) Cơ quan đại diện chủ sở hữu, cơ quan được ủy quyền của chủ sở hữu, người đứng đầu các cơ quan có thẩm quyền giám sát, kiểm tra, thanh tra tổ chức đầu mối tiếp nhận các thông tin, phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước.

b) Kịp thời xử lý các thông tin, phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước và việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định từ hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước.

c) Tăng cường đối thoại, chia sẻ thông tin giữa cơ quan đại diện chủ sở hữu, cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước với các tổ chức chính trị - xã hội, hiệp hội doanh nghiệp, hội doanh nhân trẻ, cơ quan báo chí về những nội dung liên quan đến hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

a) Các Sở, Ban, ngành, các cơ quan có liên quan và doanh nghiệp nhà nước trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm:

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao chủ động ban hành kế hoạch thực hiện giai đoạn 2021 - 2025 trong tháng 6 năm 2021, ban hành kế hoạch hàng năm từ tháng 12 năm trước để triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn, bảo đảm trọng tâm, trọng điểm.

- Phối hợp có hiệu quả giữa hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước từ bên ngoài với hoạt động kiểm soát nội bộ doanh nghiệp nhà nước nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực trong doanh nghiệp nhà nước.

- Định kỳ hàng năm, các Sở, Ban, ngành, các cơ quan có liên quan tổ chức sơ kết, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch, báo cáo kết quả về Thanh tra tỉnh trước ngày 15 tháng 12 để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Thanh tra Chính phủ.

- Các Sở, Ban, ngành, cơ quan được giao các nhiệm vụ của Kế hoạch có trách nhiệm triển khai thực hiện kịp thời các nhiệm vụ phù hợp với quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ trong phạm vi toàn tỉnh.

b) Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước đối với các Sở, Ban, ngành được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ cụ thể, trình UBND tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

c) Đề nghị Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy phối hợp với Thanh tra tỉnh và các cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo, tạo điều kiện triển khai thực hiện Kế hoạch.

d) Giao Thanh tra tỉnh chủ trì tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh trong việc tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án và Kế hoạch thực hiện Đề án.

Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này. /.



PHỤ LỤC

CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN CỦA CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Quyết định số: 1110 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2021 của
UBND tỉnh)

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	SẢN PHẨM
I	HOÀN THIỆN THỂ CHẾ, CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ GIÁM SÁT, KIỂM TRA, THANH TRA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC				
1	Nghiên cứu, trình UBND tỉnh ban hành quy định hướng dẫn cụ thể quy định hướng dẫn về tiếp nhận, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đối với hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước; quy định về trách nhiệm và sự phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền giám sát, kiểm tra, thanh tra trong xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước sau khi	Thanh tra tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021-2025	Văn bản trình
II	TĂNG CƯỜNG GIÁM SÁT, KIỂM TRA, THANH TRA NHẪM PHÒNG NGỪA, PHÁT HIỆN VÀ XỬ LÝ KỊP THỜI HÀNH VI VI PHẠM PHÁP LUẬT, TIÊU CỰC, THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ TRONG DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC				
1	Tổng hợp, rà soát, báo cáo kết quả phát hiện vi phạm qua hoạt động kiểm tra, thanh tra và việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định từ hoạt động kiểm tra, thanh tra đối với doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2016 - 2020	Thanh tra tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2023	Báo cáo của Thanh tra tỉnh
2	Rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ công chức được giao nhiệm vụ giám sát doanh nghiệp nhà nước	Sở Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	2023	Báo cáo của Sở Nội vụ
3	Ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức thực hiện nhiệm vụ giám sát, kiểm tra doanh nghiệp nhà nước	Các Sở, Ban, ngành,	Các cơ quan có liên quan	2022	Kế hoạch của các Sở, Ban, ngành, UBND



STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	SẢN PHẨM
		UBND các huyện, thành phố			các huyện, thành phố
4	Nghiên cứu, trình UBND tỉnh ban hành Đề án xây dựng hệ thống dữ liệu điện tử về giám sát, kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và phòng, chống hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước	Thanh tra tỉnh	Các cơ quan có liên quan	2024	Đề án của UBND tỉnh
5	Xây dựng hệ thống dữ liệu điện tử về hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước	Thanh tra tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2025	Hệ thống dữ liệu điện tử
6	Cơ quan đại diện chủ sở hữu ban hành văn bản hướng dẫn về tiếp nhận, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước	Cơ quan đại diện chủ sở hữu	Cơ quan thanh tra nhà nước	2022	Văn bản hướng dẫn của cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp
7	Doanh nghiệp nhà nước ban hành quy chế tiếp nhận, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước	Doanh nghiệp nhà nước		2022	Quy chế của doanh nghiệp nhà nước
III	THÔNG TIN, BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT, KIỂM TRA, THANH TRA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC				
1	Báo cáo định kỳ về kết quả hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước <i>(đưa thành 01 nội dung trong Báo cáo công tác thanh tra)</i>	Các Sở, Ban, ngành		Báo cáo hàng năm	Báo cáo về kết quả hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước
2	Báo cáo định kỳ về tình hình, kết quả thực hiện quy định về công khai, minh bạch hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước <i>(đưa</i>	Thanh tra tỉnh	Các cơ quan có liên quan	Báo cáo hàng năm	Báo cáo tình hình, kết quả việc thực hiện quy định về



STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	SẢN PHẨM
	<i>thành 01 nội dung trong Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng)</i>				công khai, minh bạch trong hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp nhà nước
3	Báo cáo tình hình, kết quả tiếp nhận, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong doanh nghiệp nhà nước (<i>đưa thành 01 nội dung trong Báo cáo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo)</i>	Thanh tra tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Báo cáo hàng năm	Báo cáo tình hình, kết quả tiếp nhận, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong doanh nghiệp nhà nước

2